**I. XÂY DỰNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**1. TRỌNG SỐ NỘI DUNG KIỂM TRA THEO PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tổng số tiết** | **Lí thuyết** | **Tỷ lệ** | | **Trọng số bài kiểm tra** | |
| **LT** | **VD** | **LT** | **VD** |
| 1.Chuyển động cơ học | 3 | 3 | 2,1 | 0,9 | 30 | 12,9 |
| 2. Lực- Quán tính | 4 | 3 | 2,1 | 1,9 | 30 | 27,1 |
| Tổng | 7 | 6 | 4,2 | 2,8 | 60 | 40 |

**2.TÍNH SỐ CÂU HỎI CHO CÁC CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung (chủ đề)** | **Trọng số** | **Số lượng câu**  **(chuẩn cần kiểm tra)** | | | **Điểm số** |
| **T.số** | **TN** | **TL** |
| 1. Chuyển động cơ  (cấp độ 1, 2) | **30** | 3 | 2 (1,0đ)  Tg: 3.75’ | 1 (1,5 đ)  Tg7,5’ | 2,5 đ  Tg: 11,25’ |
| 2. Lực cơ  (cấp độ 1, 2) | **30** | 3 | 2 (1,0đ)  Tg: 3.75’ | 1 (1,5 đ)  Tg: 7,5’ | 2,5 đ  Tg: 11,25 |
| 1. Chuyển động cơ học  (cấp độ 3, 4) | **12.9** | 2 | 1(0,5đ)  Tg: 3.75’ | 1 (1,5 đ)  Tg: 7,5’ | 2,0 đ  Tg: 11,25’ |
| 2. Lực cơ  (cấp độ 3, 4) | **27.1** | 4 | 3( 1,5đ)  Tg: 3.75’ | 1 (1,5 đ)  Tg: 7,5’ | 3,0đ  Tg: 11,25’ |
| Tổng | **100** | 12 | 8 (4.0 đ)  Tg: 15’ | 4 ( 6.0 đ)  Tg: 30’ | 10 đ  Tg: 45' |

**3. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | | | | | | **Cộng** |
| TN | TL | TN | TL | | **Cấp độ thấp** | | | | **Cấp độ cao** | | |
| TN | | | TL | TN | | TL |  |
| **Chủ đề 1:Chuyển động cơ** | 1. Nêu được dấu hiệu để nhận biết chuyển động cơ | | 2.Phân biệt được chuyển động đều và chuyển động không đều dựa vào khái niệm tốc độ, lấy VD  - Nêu được ý nghĩa của tốc độ là đặc trưng cho sự nhanh, chậm của chuyển động và nêu được đơn vị đo tốc độ.  - Nêu được tốc độ trung bình là gì và cách xác định tốc độ trung bình. | | | 3. Tính được tốc độ trung bình của chuyển động không đều.  4. Vận dụng được công thức tính tốc độ . | | | |  | | |  |
| Số câu | 1 |  | 1 | 1 | | 1 | | 1 | |  | | | 5 |
| Số điểm | 0.5 |  | 0.5 | 1,5 | | 0.5 | | 1.5 | |  | | | 4,5 |
| Tỉ lệ | 5% |  | 5% | 15% | | 5% | | 15% | |  | | | 45% |
| **Chủ đề 2**  **Lực cơ** | 5 Nêu được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ và hướng chuyển động của vật. | | 6. Nêu được lực là một đại lượng vectơ  7. Nêu được quán tính của một vật là gì?  8. Nêu được ví dụ về lực ma sát trượt. Nêu được ví dụ về lực ma sát lăn. Nêu được ví dụ về lực ma sát nghỉ | | | 9. Biểu diễn được lực bằng véc tơ. | | | | 11. Giải thích được một số hiện tượng thường gặp liên quan đến quán tính | | |  |
| Số câu | 1 |  | 4 | |  |  | 1 | | |  | 1 | | 7 |
| Số điểm | 0.5 |  | 2 | |  |  | 2 | | |  | 1 | | 5.5 |
| Tỉ lệ | 5% |  | 20% | |  |  | 20% | | |  | 7,5% | | 55% |
| ***T.S câu*** | 2 |  |  | |  |  |  | | |  |  | | 12 |
| ***T.S điểm*** | 1 |  |  | |  |  |  | | |  |  | | 10 |
| ***Tỉ lệ*** | 10% |  |  | |  |  |  | | |  |  | | 100% |

**4. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **ĐỀ KIỂM TRA MỘT TIẾT**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**MÔN: Vật Lý 8**

SBD:...................

Chữ ký của GT1:

Thời gian làm bài: 45 phút

*(Không kể thời gian giao đề)*

**ĐỀ 1**

**I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm): Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và ghi vào bài làm**

Câu 1: Một học sinh đi xe đạp từ nhà đến trường trên đoạn đường 50m, trong thời gian 8s. Vận tốc của học sinh đó là

A. 0,16m/s. B. 400m/s. C. 6,25m/s D. 6,25km/h.

Câu 2: Hiện tượng nào sau đây **không**liên quan đến quán tính ?

A.Quyển sách trượt trên mặt phẳng nghiêng.

B.Khi ô tô đột ngột rẽ phải, hành khách bị nghiêng về phía bên trái.

C.Bút tắc mực, ta vẩy mạnh, bút lại có thể viết tiếp được.

D.Khi cán búa lỏng, có thể làm chặt lại bằng cách gõ mạnh đuôi cán xuống đất.

**Câu 3**: Hằng đang ngồi trên xe ôtô, ôtô đang chuyển động trên đường bỗng thấy người mình bị ép chặt vào thành ghế dựa đằng sau, khi đó xe của bạn

A. Đột ngột giảm tốc độ. B. Đột ngột tăng tốc độ.

C. Đột ngột rẽ sang phải. D. Đột ngột rẽ sang trái.

**Câu 4**: Khi có một lực tác dụng lên một chiếc xe ô tô thì vận tốc của chiếc xe sẽ thế nào ?

A.Vận tốc của ô tô không đổi

B. Vận tốc của ô tô tăng lên

C. Vận tốc của ô tô bị giảm đi

D. Vận tốc của ô tô sẽ thay đổi,có thể tăng hoặc giảm

**Câu 5**: Một vật chịu tác dụng của hai lực và đang chuyển động thẳng đều. Nhận xét nào sau đây là đúng?

A. Hai lực tác dụng là hai lực cân bằng.

B. Hai lực tác dụng có độ lớn khác nhau

C. Hai lực tác dụng có phương khác nhau.

D. Hai lực tác dụng có cùng chiều

**Câu 6**: Một ô tô chở khách đang chạy trên đường. Câu mô tả nào sau đây là **sai?**

A.Ô tô đang đứng yên so với hành khách trên xe.

B. Hành khách đang chuyển động so với người lái xe

C. Hành khách đang đứng yên so với ô tô.

D. Ô tô đang chuyển động so với mặt đường

**Câu 7** : Trong các chuyển động sau đây chuyển động nào là chuyển động đều

A. Chuyển động của ô tô khi rời bến

B. Chuyển động của chiếc xe đạp khi xuống dốc

C. Chuyển động của xe khi vào bến

D.Chuyển động của trái đất quay xung quanh mặt trời

**Câu 8**: Tại sao sân dùng để trượt băng nghệ thuật nhất thiết phải sử dụng bằng băng (nước đá)?

A. Vì khi trượt băng vận động viên rất nóng do toả nhiệt nhiều cần có nước đá để toả nhiêt.

B. Để khi trượt băng nếu vận động viên có ngã xuống mặt phẳng nhẵn sẽ không chấn thương.

C. Để giảm ma sát tới mức tối đa tạo điều kiện thuận lợi khi vận động viên biểu diễn.

D. Sân băng bằng nước đá tạo cảnh đẹp cho môn thể dục nghệ thuật này.

**II. TỰ LUẬN ( 6 điểm):**

**Câu 9** (1.5 điểm). Thế nào là chuyển động không đều ? Lấy ví dụ minh họa ?

**Câu 10** (1 điểm). Vận dụng quán tính để giải thích

Khi ô tô đột nhiên phanh gấp thì hiện tượng gì sẽ xảy ra với các hành khách trên xe? Giải thích tại sao lại có hiện tượng đó? Từ điều trên cho biết người lái ô tô phải tuân thủ nguyên tắc gì?

**Câu 11**( 2 điểm) Treo quả cầu có khối lượng 0,3 kg trên một sợi dây mảnh,quả cầu đứng yên

a).Hãy phân tích các lực tác dụng lên quả cầu ?

b) Biểu diễn các lực tác dụng lên quả cầu ?

**Câu 12**( 1.5 điểm)Một xe Bus chạy từ Bến xe Vân Đồn đến Quảng trường 12/11- Cẩm Phả với vận tốc 40km/h mất thời gian 30 phút. Sau đó xe gặp sự cố phải nghỉ 15 phút rồi đi tiếp đến bến xe Bãi Cháy với quãng đường dài 34km trong thời gian 1h.

a. Ở giai đoạn nào xe chuyển động nhanh hơn? Tại sao?

b. Tính vận tốc trung bình của xe Bus từ bến xe Vân Đồn đến bến xe Bãi Cháy ?

---------------------------------Hết---------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **ĐỀ KIỂM TRA MỘT TIẾT**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**MÔN: Vật Lý 8**

SBD:...................

Chữ ký của GT1:

Thời gian làm bài: 45 phút

*(Không kể thời gian giao đề)*

**ĐỀ 2**

**I. TRẮC NGHIỆM ( 4 điểm) : Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng**

**Câu 1** : Một vật chuyển động thẳng đều với tốc độ 2,5m/s. Thời gian để vật chuyển động hết quãng đường 100m là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 50s | B. 25s | C. 10s | D. 40s |

**Câu 2**: Khi có lực tác dụng, mọi vật đều không thể thay đổi vận tốc đột ngột được vì mọi vật đều có

A. ma sát. B .quán tính. C. trọng lực. D. đàn hồi.

**Câu 3**: Hồng ngồi trên xe ô tô đang chuyển động bỗng thấy mình bị nghiêng sang trái , khi đó xe của bạn

A. đột ngột giảm vận tốc. B. đột ngột tăng vận tốc.

C. đột ngột rẽ sang trái. D. đột ngột rẽ sang phải.

**Câu 4**: Nếu có một lực tác dụng vào vật thì vật sẽ

A. thay đổi vận tốc B. không thay đổi trạng thái C. thay đổi khối lượng. D. không thay đổi hình dạng

**Câu 5**: Tại sao nói lực là 1 đại lượng vectơ ?

A.Vì lực vừa có phương và chiều.

B. Vì lực vừa có điểm đặt, phương, chiều.

C .Vì lực vừa có độ lớn, vừa có phương , chiều

D. Vì lực vừa có điểm đặt, phương, độ lớn

**Câu 6 :**Một con kiến đang tha hạt gạo trên mặt bàn . Trong các câu sau câu nào **không** đúng?

A. Con kiến đang chuyển động so với mặt bàn

B. Hạt gạo đang chuyển động so với mặt bàn

C. Hạt gạo đứng yên so với mặt bàn

D. Cả con kiến và hạt gạo chuyển động so với mặt bàn

**Câu 7** :Chuyển động nào sau đây là chuyển động đều ?

A.Vận động viên trượt tuyết từ dốc núi xuống

B.Vận động viên chạy 100 m đang về đích

C.Máy bay bay từ Hà Nội vào Đà Nẵng

D.Chuyển động đầu cánh quạt máy khi chạy ổn định

**Câu 8**Khi trời mưa có nhiều nước đọng trên đường, mặt đất trở lên rất trơn, người ta thường rắc xỉ than hoặc cát lên mặt đường nhằm mục đích gì ?

A. Để làm tăng ma sát giữa mặt đường và các phương tiện đi lại.

B. Để cho mặt đường được bằng phẳng.

C. Để cho người đi đường không bị nước bắn lên người

D. Để hút hết nước để làm khô mặt đường.

**II. TỰ LUẬN ( 6 điểm): Hãy trả lời các câu hỏi dưới đây**

**Câu 9** ( 1.5 điểm). Thế nào là chuyển động đều ? Lấy ví dụ minh họa ?

**Câu 10** (1 điểm). Vận dụng quán tính để giải thích

Khi đi nếu không may ta bị vấp vào vật nào đó thì sẽ bị ngã chúi về đằng trước .

**Câu 11** (2 điểm) Một quyển sách có khối lượng 0,2 kg nằm yên trên mặt bàn

a) Hãy phân tích các lực tác dụng lên quyển sách ?

b) Biểu diễn các lực tác dụng lên quyển sách ?

**Câu 12** (1.5 điểm) Một xe Bus chạy từ Đền Cửa Ông đến Quảng trường 12/11- Cẩm Phả với vận tốc 40km/h mất thời gian 18 phút. Sau đó xe gặp sự cố phải nghỉ 30 phút rồi đi tiếp đến bến xe Bãi Cháy với quãng đường dài 34km trong thời gian 1h.

a. Ở giai đoạn nào xe chuyển động nhanh hơn? Tại sao?

b. Tính vận tốc trung bình của xe Bus từ Đền Cửa Ông đến bến xe Bãi Cháy

---------------------------------Hết---------------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**ĐỀ 1**

***Phần I : Trắc nghiệm ( 4,0 điểm)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | C | A | B | D | A | B | D | C |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

***Phần II : Tự luận ( 6,0 điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Điểm |
| 9 | * Nêu được định nghĩa chuyển động không đều * Lấy được ví dụ | 1  0.5 |
| 10 | - Khi ô tô đột ngột phanh gấp thì người sẽ bị ngã chúi về phía đằng trước.  - Do ban đầu người đang chuyển động về phía đằng trước. Đột ngột xe dừng lại, phần chân dừng lại theo xe, nhưng thân trên có quán tính tiếp tục chuyển động về đằng trước, vì vậy người sẽ ngã chúi về đằng trước.  - Người lái ô tô phải thắt dây an toàn khi điều khiển phương tiện.  Đi đúng tốc độ quy định. | 0,25  0.25  0.25  0,25 |
| 11 | a) Do quả cầu đứng yên nên quả cầu chịu tác dụng của 2 lực cân bằng.  + Trọng lực ( lực hút của trái đất )  + Lực căng của sợi dây ( lực giữ của sợi dây )  - Phân tích được 2 lực tác dụng lên quả cầu về phương, chiều, độ lớn  b) Biểu diễn được 2 lực | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| 12 | a. Vận tốc của xe Bus khi đi từ quảng trường tới bến xe Bãi Cháy là  v­2=  v2<v1 => ở giai đoạn đầu từ Bến xe Vân Đồn đến Quảng trường xe chuyển động nhanh hơn  b. Độ dài quãng đường Bến xe Vân Đồn đến Quảng trường là  S1=v1 t1=40x0,5=20km  Vận tốc trung bình trên cả quãng đường  vtb= = 30 ,86 km/h | 0.5  0.25  0.25  0.5 |

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM ĐỀ 2**

***Phần I : Trắc nghiệm ( 4,0 điểm)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | D | B | D | A | C | C | D | A |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

***Phần II : Tự luận ( 6,0 điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Điểm |
| 9 | * Nêu được định nghĩa chuyển động đều * Lấy được ví dụ | 1  0.5 |
| 10 | Khi bị vấp ngã người bị ngã chúi về phía trước là do: khi ta đang đi  Cả người cùng chuyển động. Khi bị vấp, chân bị giữ lại đột ngột còn phần thân trên vẫn chuyển động theo quán tính | 0.75  0.75 |
| 11 | a) - Do quyển sách nằm yên nên quyển sách chịu tác dụng của 2 lực cân bằng.  + Trọng lực ( lực hút của trái đất )  + Lực đỡ của mặt bàn  - Phân tích được 2 lực tác dụng lên quyển sách về phương, chiều, độ lớn  b) Biểu diễn được 2 lực | 0.5  0,5  0.5  0.5 |
| 12 | a. Vận tốc của xe Bus khi đi từ quảng trường tới bến xe Bãi Cháy là  v­2=  v2<v1 => ở giai đoạn đầu từ Đền Cửa Ông đến Quảng trường xe chuyển động nhanh hơn  b. Độ dài quãng đường từ Đền Cửa Ông đến Quảng trường là  S1=v1 t1=40x0,3=12 km  Vận tốc trung bình trên cả quãng đường  vtb= = 25,56 km/h | 0.5  0.25  0.25  0.5 |